

Số: /KH-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2023

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh (*gọi tắt là Kế hoạch số 210/KH-UBND*) về thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội (*gọi tắt là Nghị quyết số 115/NQ-CP*).

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Kế hoạch số 210/KH-UBND của UBND tỉnh thuộc trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Phân công cụ thể trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm tính khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong Kế hoạch.

### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

**1. Tham mưu hoàn thiện hệ thống pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan:**

1.1. Tiếp tục rà soát, tham mưu ban hành đầy đủ, đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai theo thẩm quyền phân cấp trong Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; đồng thời tổng hợp, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật khác có liên quan đến đất đai, nhất là trong thu hồi, giao đất nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai.

1.2. Thường xuyên hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra, kiểm soát

chặt chẽ, hạn chế việc chuyển đổi đất trồng lúa, nhất là đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp.

1.3. Sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) được ban hành, nghiên cứu tham mưu hoàn thiện các quy định về thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo không gian cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo quỹ đất ở vùng phụ cận dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn thu từ đất đai; hoàn thiện các quy định để quản lý chặt chẽ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đảm bảo yêu cầu minh bạch và không để thất thu thuế nhà nước.

1.4. Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính, rút gọn các thủ tục hành chính; bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch thông tin quy hoạch sử dụng đất; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thẩm quyền theo phân cấp trong quản lý đất đai.

1.5. Nghiên cứu xây dựng các tiêu chí, định mức, quy định về suất đầu tư trên một đơn vị diện tích để bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đai.

## **2. Về khoa học và công nghệ:**

2.1. Đẩy nhanh chuyển đổi số, phấn đấu đến năm 2025 hoàn thiện 80%, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai cấp tỉnh tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch được quản lý, cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đối với **23 xã, thị trấn** chưa thực hiện<sup>1</sup> thuộc 04 huyện: Bình Gia, Văn Quan, Hữu Lũng, Văn Lãng. Chỉnh lý hồ sơ địa chính sau sắp xếp lại đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 818/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với 05 xã còn lại thuộc các huyện: Tràng Định, Chi Lăng, Văn Quan. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đất đai (*bổ sung dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giá đất; chuẩn hóa, chuyển đổi cơ sở dữ liệu địa chính từ phần mềm ELIS sang phần mềm VBDLIS*) đối với 88 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh ngoài dự án VILG đang triển khai tại thành phố Lạng Sơn và các huyện: Lộc Bình, Cao Lộc, Bình Gia; bảo đảm cơ sở dữ liệu kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với các ngành, trước hết là kết nối dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển

---

<sup>1</sup> Các xã, thị trấn chưa thực hiện, gồm: Huyện Bình Gia 06 xã, thị trấn: Thị trấn Bình Gia, xã Bình La, xã Hoàng Văn Thụ, xã Minh Khai, xã Hồng Thái, xã Tô Hiệu, xã Tân Văn; Huyện Văn Quan 08 xã, thị trấn: Thị trấn Văn Quan, xã Đồng Giáp, xã Chu Túc, xã Tân Đoàn, xã Khánh Khê, xã Tràng Các, xã Tràng Phái, xã Văn An; huyện Hữu Lũng 08 xã: Xã Đô Lương, xã Đồng Tiến, xã Hồ Sơn, xã Hòa Sơn, xã Minh Tiến, xã Tân Thành, xã Yên Thịnh, xã Yên Vượng; Huyện Văn Lãng 01 thị trấn: Thị trấn Na Sầm.

đổi số giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Hoàn thành Đề án ứng dụng công nghệ viễn thám; Dự án điều chỉnh Atlas tỉnh Lạng Sơn; Dự án Tổng điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai đáp ứng yêu cầu tăng cường ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai.

### **3. Về nguồn lực:**

Xây dựng đề án báo cáo UBND tỉnh bảo đảm nguồn lực, nhất là nguồn lực tài chính để hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai tập trung, thống nhất. Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện Kế hoạch.

### **4. Về ứng phó với biến đổi khí hậu, phục hồi quỹ đất bị suy thoái:**

4.1. Theo dõi, tham mưu khai thác hợp lý, hiệu quả diện tích 13.088 ha đất chưa sử dụng được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg. Khi góp ý kiến các dự án đầu tư, chú ý tiêu chí phát triển cây xanh trong đô thị và khu công nghiệp; phối hợp quản lý chặt chẽ rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

4.2. Phối hợp tham mưu cho tỉnh thúc đẩy, khuyến khích phát triển đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo mô hình tuần hoàn, ít phát thải khí nhà kính, bảo đảm quỹ đất cho phát triển các khu xử lý, tái chế rác thải liên huyện. Theo dõi tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 đối với đất khu công nghiệp 2.055 ha được Thủ tướng Chính phủ phân bổ trên địa bàn các huyện: Hữu Lũng, Chi Lăng; 1.001 ha đất cụm công nghiệp, 565 ha đất ở đô thị do Tỉnh xác định trên địa bàn toàn tỉnh.

4.3. Tăng cường tham mưu các giải pháp cải tạo, bảo vệ môi trường đất, nước và đa dạng sinh học, đặc biệt đối với đất sản xuất nông nghiệp bị thoái hóa; ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất, ô nhiễm đất.

4.4. Rà soát, đề xuất di dời các khu dân cư, các cơ sở sản xuất ra khỏi các vùng, khu vực có nguy cơ thiên tai, tai biến địa chất, sạt lở, sụt lún.

### **5. Về kiểm tra, thanh tra, giám sát:**

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra, xử lý tình trạng lãng phí đất đai, đất được giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng; đề xuất xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm, làm hủy hoại đất, thoái hóa đất, hành vi trốn thuế trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hành vi tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đất đai.

### **6. Về tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức:**

6.1. Theo dõi, đôn đốc việc công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

6.2. Phối hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, giao Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

#### **1. Phòng Quản lý đất đai chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ:**

1.1. Trong tháng 02/2023, hoàn thiện dự thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về "Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"; Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động sau khi Chương trình được ban hành.

Trước 20/3/2023, hoàn thành tổng hợp ý kiến góp ý của Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh; tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai theo thẩm quyền của UBND tỉnh được quy định trong Luật Đất đai (sửa đổi) khi có hiệu lực thi hành.

Trong tháng 3/2023, trình UBND tỉnh Quy định cụ thể điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách thành dự án độc lập theo quy định tại ý d điểm 5 khoản 13 Điều 1 Nghị định số 148/2020 ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

Tiếp tục nghiên cứu tham mưu đề xuất cơ chế đặc thù trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Lạng Sơn báo cáo UBND tỉnh trước tháng 4/2023.

1.2. Hoàn thành lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 – 2025) của tỉnh đảm bảo chất lượng, trình phê duyệt trước tháng 4/2023; công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 – 2025) của tỉnh sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh đã được UBND tỉnh phân bổ cho các huyện, thành phố và việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Thực hiện cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác về những thông tin liên quan đến Kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh (2021 – 2025) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu, trừ

những nội dung liên quan đến bí mật nhà nước theo đúng quy định của Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Rà soát nội dung Phương án phân bổ khoanh vùng đất đai trong Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt để lập quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, sau khi Luật đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

1.3. Trong tháng 3/2023, hoàn thành việc thẩm định, trình điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện, theo chỉ tiêu đất đai được UBND tỉnh phân bổ tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2022; bảo đảm kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện phải phù hợp với chỉ tiêu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

1.4. Trong tháng 3/2023, tổng hợp các công trình, dự án có sử dụng đất phát sinh do các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát gửi đến mà bảo đảm đủ điều kiện, cần thiết phải triển khai từ nay đến năm 2025 nhưng chưa có chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ để tham mưu cho UBND tỉnh điều chỉnh Quyết định số 927/QĐ-UBND và báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án xử lý đáp ứng nhu cầu sử dụng đất phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

1.5. Tháng 10 hàng năm, tổng hợp thông tin từ UBND cấp huyện gửi đến xây dựng báo cáo của UBND tỉnh kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định của Luật Đất đai.

1.6. Tham mưu tổng hợp các dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng; tổng hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; tổng hợp các dự án có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đã quá 03 năm không triển khai thực hiện trình cấp trên quyết định phê duyệt theo quy định.

1.7. Định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

1.8. Tham mưu phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các tiêu chí cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác, việc thuê rừng, giao rừng khi có yêu cầu.

1.9. Chủ trì, tham gia xây dựng các tiêu chí, định mức, quy định về suất đầu tư trên một đơn vị diện tích để bảo đảm quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đai khi có yêu cầu.

1.10. Chủ trì, tham gia nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng cường cải tạo, bảo vệ môi trường đất, đặc biệt đối với đất sản xuất nông nghiệp bị thoái hóa, ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất, ô nhiễm đất, nghiên cứu chính sách hỗ trợ

người dân phục hồi đất hoang hóa, đất bị thoái hóa do ảnh hưởng của quá trình sản xuất khi có yêu cầu.

1.11. Tham gia điều tra, khai thác hợp lý diện tích đất chưa sử dụng cho phát triển rừng, cây trồng nông nghiệp, phát triển cây xanh trong đô thị và khu, cụm công nghiệp.

1.12. Năm 2023, triển khai thực hiện Tổng điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai (*điều tra, đánh giá thoái hóa đất; chất lượng đất, tiềm năng đất đai; ô nhiễm đất và điều tra, phân hạng đất nông nghiệp*) theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05/3/2015 và Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh.

*Nhiệm vụ từ 1.1 đến 1.12, đ/c Chu Văn Thạch, Phó Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

1.13. Năm 2023, tiếp tục triển khai Đề án ứng dụng công nghệ viễn thám trong việc theo dõi và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

*Đ/c Ngô Viết Hải, Phó Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

**2.** Chi cục Bảo vệ môi trường chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ:

2.1. Thực hiện đánh giá biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Tham mưu các giải pháp cải tạo, bảo vệ môi trường đất, nước và đa dạng sinh học; ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất, ô nhiễm đất;

2.3. Tham mưu phương án thúc đẩy, khuyến khích phát triển đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo mô hình tuần hoàn, ít phát thải khí nhà kính, bảo đảm quỹ đất cho phát triển các khu xử lý, tái chế rác thải liên huyện.

*Đ/c Nguyễn Hữu trực, Phó Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

**3.** Phòng Quản lý Tài nguyên nước và khoáng sản chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai nhiệm vụ:

Rà soát, đề xuất di dời các khu dân cư, các cơ sở sản xuất ra khỏi các vùng, khu vực có nguy cơ thiên tai, tai biến địa chất, sạt lở, sụt lún.

*Đ/c Nguyễn Hữu trực, Phó Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

**4.** Văn phòng Đăng ký đất đai chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ:

4.1. Tham mưu lập kế hoạch xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai (200 xã, phường, thị trấn); xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện đồng bộ giữa số liệu chỉ tiêu và khoanh định trên thực tế, cập nhật các chỉ tiêu sử dụng đất do địa phương xác định vào cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp làm cơ sở để quản lý chặt chẽ, thống nhất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng

đất đã được phê duyệt; kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai các cấp. Thời gian hoàn thành trước năm 2025.

4.2. Đẩy nhanh chuyển đổi số, đến năm 2025 hoàn thiện 80%, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai cấp tỉnh tập trung, thống nhất.

Xây dựng dự án đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau sắp xếp lại đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 818/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với các xã chưa thực hiện. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đất đai đối với 88 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh ngoài dự án VILG đang triển khai thực hiện, bảo đảm cơ sở dữ liệu kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với các ngành, trước hết là kết nối dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ

4.3. Trong năm 2023 hoàn thành Dự án điều chỉnh Atlas tỉnh Lạng Sơn.

4.4. Thường xuyên đăng tải công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các văn bản có liên quan theo quy định của pháp luật trên Trang thông tin điện tử của Sở.

*Đ/c Ngô Viết Hải, Phó Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ:

Hàng năm tham mưu xây dựng dự toán trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; trước hết ưu tiên đề xuất cấp kinh phí để hoàn thiện hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai tập trung, thống nhất.

*Đ/c Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

6. Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai các nhiệm vụ:

6.1. Tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện Kế hoạch.

6.2. Phối hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

6.3. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong ngành, tăng cường phối hợp kiểm tra kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

*Đ/c Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

7. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai nhiệm vụ:

Hàng năm xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật.

*Đ/c Giám đốc Sở theo dõi, chỉ đạo thực hiện.*

Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chủ trì gửi Phòng Quản lý đất đai để tổng hợp, tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo của UBND tỉnh báo cáo Chính phủ theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLDD.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Côi**